

Bản án số: 31/2019/HS-ST

Ngày: 20-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch;

Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Cảnh.
2. Ông Nguyễn Văn Cương.
3. Bà Thạch Thị Hai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 và 20 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 09/4/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn M, sinh năm 1988, tại tỉnh Cà Mau. Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau; tạm trú: phường D, thành phố Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1961 và bà Phan Thị Th, sinh năm 1967; vợ tên Lâm Thị Kim E, sinh năm 1981; có 03 người con (người con lớn sinh năm 2009, người con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2018 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn M: Ông Hoàng Thái N là Luật sư của Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên P, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

Bị hại: Tăng Văn Nh, sinh năm 1997 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nh:

1. Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1979 (mẹ của bị hại); có mặt.
2. Ông Tăng Văn S, sinh năm 1975 (cha của bị hại).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Sáng: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1979; có mặt.

Cùng hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1961 (cha của bị cáo); có mặt.
2. Bà Phan Thị T, sinh năm 1967 (mẹ của bị cáo); có mặt.

Cùng hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Người làm chứng:

1. Ông Hà Văn C. Chỗ ở: Lò Gạch T P, ấp K, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.
2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983. Chỗ ở: Lò Gạch T P, ấp K, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.
3. Ông Đặng Văn S, sinh năm 1991. Chỗ ở: Lò Gạch T P, ấp K, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.
4. Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1990. Chỗ ở: Lò Gạch T P, ấp K, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 05/4/2018, Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô biển số 60N1.7826 chở vợ là Lâm Thị Kim E đến nhà trọ của ông Trần Văn B tại ấp K, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương để chơi.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, M uống bia cùng với ông Hà Văn C, Nguyễn Văn T, Đặng Văn S tại phía trước phòng trọ của Tăng Văn Nh (sinh năm 1997). Trong lúc uống bia, giữa M và ông S xảy ra mâu thuẫn; M và ông S thách thức đánh nhau nhưng được ông C và ông T can ngăn nên M đi ra lấy xe để đi về nhưng do còn bức tức ông S nên M lấy 01 (một) dao gấp xếp có sẵn trong túi quần jean quay lại chỗ ông S và mọi người đang uống bia quơ qua, quơ lại đe dọa ông S. Lúc này, Tăng Văn Nh đi làm về, thấy M đang cầm dao quơ qua, quơ lại đe dọa mọi người trước phòng trọ của mình nên Nh (tay không cầm hung khí), xông vào định đánh M. Thấy Nh xông vào định đánh mình, M dùng dao đang cầm trên tay phải đâm một nhát hướng từ trên xuống trúng vào đầu của Nh làm Nh ngã gục tại chỗ.

Sau khi đâm Nh, M cầm dao bỏ chạy bộ về hướng quán cà phê Hội Ngộ, ở ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương thì bị Công an xã V truy bắt được. Trên đường bỏ chạy, M đã ném bỏ dao, do không xác định địa điểm cụ thể nên công an không thu giữ được dao.

Nh được người dân trong khu nhà trọ đưa đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương cấp cứu, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy để tiếp tục điều trị. Đến ngày 07/4/2018, do tình trạng thương tích của Nh quá nặng không thể tiếp tục điều trị được nên Bệnh viện Chợ Rẫy cho làm thủ tục xuất viện, trên đường gia đình đưa về nhà ở ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau thì Nh tử vong.

Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 260/GDPY ngày 11/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận về nguyên nhân tử vong của tử thi Tăng Văn Nh như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:
- + Vết rách da, cơ, thủng thấu vào trong hộp sọ vùng đỉnh trái.
- + Vỡ thủng xương hộp sọ vùng đỉnh trái, rách màng cứng vùng đỉnh trái, tụ máu dưới màng cứng, thủng nhu mô não, tụ máu trong nhu mô não vùng đỉnh trái.
- + Não thất bên trái chứa nhiều máu đông.
- + Não phù nhiều.
- Nguyên nhân chết: Tác động ngoại lực của vật sắc nhọn vào vùng đầu gây thủng xương hộp sọ, thủng não, xuất huyết, tụ máu não.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo pháp luật của bị hại Nh là bà Nguyễn Thị Ng yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn M bồi thường chi phí mai táng với số tiền là 72.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS.P2 ngày 25/01/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến về nội dung truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Tăng Văn Nh là bà Nguyễn Thị Ng xác định cha mẹ bị cáo M đã đưa cho bà Ng số tiền 30.000.000 đồng chi phí mai táng, bà Ng yêu cầu bị cáo M tiếp tục bồi thường tổng số tiền 92.000.000 đồng gồm: Chi phí mai táng 42.000.000 đồng; bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 50.000.000 đồng. Đồng thời, bà Ng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo M đồng ý bồi thường số tiền 92.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung: Giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn M. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bà ngoại của bị cáo là Mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo đồng ý bồi thường

theo yêu cầu của gia đình bị hại. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo M mức án tù chung thân.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn M trình bày nội dung bào chữa: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương. Tuy nhiên, Viện kiểm sát đưa ra mức án tù chung thân đối với bị cáo M là tương đối cao. Bị cáo M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại. Đồng thời, cần xem xét bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp hơn Viện Kiểm sát đưa ra.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 05/4/2018, bị hại Tăng Văn Nh đi làm về thấy bị cáo M đang cầm dao đe dọa mọi người trước phòng trọ của mình nên bị hại Nh (tay không cầm hung khí) lao vào định đánh bị cáo M, bị cáo M liền dùng dao gấp xép đâm một nhát trúng vào đầu của bị hại Nh gây thủng xương hộp sọ, thủng não, xuất huyết, tụ máu não dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo M dùng dao gấp xép là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu (vùng đầu) của bị hại Nh dẫn đến bị hại Nh tử vong đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”. Mặc dù giữa bị cáo M và bị hại Nh không xảy ra mâu thuẫn nhưng khi nhìn thấy bị hại (tay không cầm hung khí) đang lao thẳng vào người bị cáo, bị cáo liền cầm dao đâm một nhát vào đầu của bị hại, thể hiện bản tính côn đồ khi thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm

sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo M phạm tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo M là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo M biết rõ hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào đầu của bị hại là hành vi trái pháp luật, có khả năng tước đoạt mạng sống của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo M đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại Nh được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân sinh sống tại khu vực, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo M mức hình phạt nghiêm khắc nhằm có tác dụng trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 30.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ mức án đối với bị cáo, bà ngoại bị cáo là Mẹ Việt Nam anh hùng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận. Về hình phạt đối với bị cáo mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là quá nghiêm khắc, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Ý kiến của người bào chữa chỉ định cho bị cáo về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận, đối với tình tiết bị hại có một phần lỗi Hội đồng xét xử không chấp nhận. Mức hình phạt đối với bị cáo mà luật sư đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại Nh là bà Nguyễn Thị Ng yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn M bồi thường chi phí mai táng với số tiền là 72.000.000 đồng (gia đình bị cáo đã bồi thường 30.000.000 đồng, còn lại là 42.000.000 đồng) và tiền bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền 50.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo còn phải bồi thường là 92.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại Nh. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo M, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/4/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015,

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn M về việc bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Tăng Văn Nh là bà Nguyễn Thị Ng và ông Tăng Văn S (cha, mẹ của bị hại) tổng số tiền 92.000.000 đồng (chín mươi hai triệu đồng); gồm các khoản: Chi phí mai táng số tiền 42.000.000 đồng; bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 50.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn M có trách nhiệm bồi thường số tiền trên cho người đại diện hợp pháp của bị hại Tăng Văn Nh là bà Nguyễn Thị Ng và ông Tăng Văn S.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp số tiền 4.600.000 đồng (bốn triệu sáu trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|---|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Phòng PC01 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Cục THADS tỉnh BD; | 1 |
| - Bị cáo; | 1 |
| - Người bào chữa; | 1 |
| - Người đại diện hợp pháp của bị hại; | 2 |
| - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; | 2 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Trại Tạm giam – Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Tổ Hành chính Tư pháp; | 2 |
| - Lưu: HSVA, Tòa HS. | 2 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Ngọc Thạch